

1. Hiện tại thường.

Có tobe <u>is/am/are</u>	Không có tobe <u>is/am/are</u>
(+) He is a student. (-) He isn't a student. (?) Is he a student? Yes, he is. No, he isn't .	- He, she, it, ten người so it. (+) động từ thêm "s" hoặc "es". (-) (?) sử dụng trợ động từ "does". - So nhiều/I/You. (+) động từ giữ nguyên. (-)(?) sử dụng trợ động từ "do".

2. Hiện tại tiếp diễn S+ is/am/are +Ving

Dấu hiệu nhận biết: now, at the moment, at present, !

Chia động từ ở thì hiện tại thường hoặc hiện tại tiếp diễn sao cho phù hợp:

- Look! Aman (call) _____ you.
- Keep silent ! I (listen) _____ to the radio.
- At the moment, I (read) _____ a book and my brother (watch) _____ TV.
- _____ you (play) _____ badminton now?
- What _____ he (do) _____ now?
- At the moment, my sisters (play) _____ volleyball and my brother (play) _____ soccer.
- In summer, I usually (go) _____ to the park with my friends, and in the spring, we (have) _____ Tet Holiday; I (be) _____ happy because I always (visit) _____ my grandparents.
- What _____ your father (do) _____ now?

He (water) _____ flowers in the garden.
- Her favourite subject (be) _____ English.
- Everyday, my father (get up) _____ at 5.00 a.m.
- Hoa (live) _____ in Hanoi, and Ha (live) _____ in HCM City.

12. They usually (get up)_____ at 6.00 in the morning.
13. Ha never (go)_____ fishing in the winter but she always
(do)_____ it in the summer.
14. There (be)_____ animals in the circus.
15. Where _____ you (live) _____?
I (live)_____ in Hai Duong town.
16. Hung and his friend (play)_____ badminton now.
17. Where _____ you (be) from?
18. _____ your father (go)_____ to work by bus?
19. At the moment, I (eat)_____ an orange, and my sisters (play)_____ tennis.
20. How _____ your sister (go)_____ to school?
21. What time _____ they (get up)_____?
22. What _____ they (do)_____ in the winter?
23. _____ he (watch)_____ TV at 7.00 every morning?
24. What _____ she (do) _____ at 7.00 am?
25. How old _____ she (be)?
26. How _____ she (be)?
27. My children (go)_____ to school by bike.
28. We (go)_____ to supermarket to buy some food.
29. Mr. Hien (go)_____ on business to Hanoi every month.
30. Ha (like)_____ coffee very much, but I (not like)_____ it.